

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2026

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng; tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Điều lệ Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh, số 49/QĐ-CTCP-HĐQT, ngày 24/4/2026;
- Quyết định số 50/QĐ-CTCP-HĐQT ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng Quản trị về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
- Biên bản cuộc họp số: 46/BB-CTCP-ĐHĐCĐ, ngày 22/4/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 - Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh.

QUYẾT NGHỊ:

Ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại địa chỉ số 280 Tô Hiến Thành, Phường Hòa Hưng, TP. Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh được tổ chức với số lượng cổ đông tham dự Đại hội là: **26** cổ đông, số lượng cổ đông ủy quyền tham dự là: **26** cổ đông, đại diện cho **8.331.600** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ **91,5560%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch, chương trình công tác năm 2026.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tổng số phiếu biểu quyết tán thành là **8.238.600** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **98,8838%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và chương trình, kế hoạch công tác năm 2026 với một số chỉ tiêu chính như sau:



1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025.

Đvt: Triệu đồng

stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
1	Doanh thu	500.000	574.389	115%
2	Lợi nhuận trước thuế	9.000	9.554	106%
3	Lợi nhuận chia cổ tức	5.460	5.460	100%
4	Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ	6,0%	6,0%	100%

2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

Đvt: Triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2025		Kế hoạch 2026
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu	500.000	574.389	540.000
2	Lợi nhuận trước thuế	9.000	9.554	9.800
3	Lợi nhuận chia cổ tức	5.460	5.460	5.915
4	Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ	6,0%	6,0%	6,5%

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tổng số phiếu biểu quyết tán thành là **8.331.600** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 3. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và chương trình công tác năm 2026.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tổng số phiếu biểu quyết tán thành là **8.331.600** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tổng số phiếu biểu quyết tán thành là **8.331.600** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 5. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2025 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1.	Lợi nhuận (LN) trước thuế TNDN năm 2025	9.554.584.207
2.	Thuế TNDN phải nộp	1.947.678.841
3.	Lợi nhuận sau thuế (3=1-2)	7.606.905.366
4.	Trích lập các quỹ	2.146.905.366
	Trong đó:	
4.1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	0
4.2	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi	2.146.905.366
5.	Chia cổ tức (6% vốn điều lệ)	5.460.000.000
6.	LN còn lại sau khi chia cổ tức	0

2. Thông qua việc thực hiện chi trả cổ tức và chi quỹ khen thưởng phúc lợi 2025.

a) Chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông số tiền: 5.460.000.000 đồng (6% vốn điều lệ). Cổ tức được chi trả trong vòng sáu tháng kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ủy quyền cho HĐQT quyết định toàn bộ các vấn đề liên quan đến việc chi trả cổ tức 2025.

b) Chi quỹ khen thưởng phúc lợi 2025:

-Thực hiện phân chia lợi nhuận theo Nghị quyết số 33/NQ-CTCP-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, cụ thể:

+Chi trả cổ tức: 5.460.000.000 đồng (6% vốn điều lệ).

+Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 1.901.726.342 đồng (25% lợi nhuận sau thuế)

+Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức và quỹ khen thưởng phúc lợi: 245.179.025 đồng.

- Sử dụng phần lợi nhuận còn lại 245.179.025 đồng bổ sung trích quỹ khen thưởng phúc lợi 2025.

- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi 2025 số tiền 2.146.905.366 đồng, trong đó:

+ Trích quỹ khen thưởng: 900.133.333 đồng

+ Trích quỹ phúc lợi: 1.246.772.033 đồng

- Chi trả cho người lao động Quỹ khen thưởng phúc lợi số tiền 1.590.333.333 đồng, trong đó:

+ Chi khen thưởng: 900.133.333 đồng

+ Chi phúc lợi : 690.200.000 đồng

- Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2024 chuyển sang năm 2025 là 40.771.878 đồng.

- Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2025 đề nghị chuyển sang năm 2026 là 597.343.911 đồng.

Trong năm để đảm bảo chăm lo kịp thời cho người lao động, Tổng Giám đốc tạm chi quỹ khen thưởng phúc lợi theo dự chi được HĐQT thông qua.

3. Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận năm 2026.

STT	HẠNG MỤC	KẾT QUẢ/CHỈ TIÊU	
1	Doanh thu	540.000.000.000 đồng	
2	Tổng chi phí	530.200.000.000 đồng	
3	Lợi nhuận trước thuế	9.800.000.000 đồng	
4	Lợi nhuận sau thuế	7.840.000.000 đồng	

5	Lợi nhuận chia cổ tức	5.915.000.000 đồng	
6	Tỉ lệ chia cổ tức	6,5%	
7	Lợi nhuận chia các quỹ Đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng, phúc lợi.	Không quá 25% lợi nhuận trước thuế	
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	$8 = (4) - (5) - (7)$	

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tổng số phiếu biểu quyết tán thành là **8.331.600** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 6. Thông qua báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm; Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2025 như sau:

1. Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm.

ĐVT: đồng VN

STT	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	29.000.000	348.000.000	29.000.000	348.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	25.000.000	300.000.000	25.000.000	300.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị (4 người còn lại)	20.000.000	240.000.000	19.166.667	230.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát (2 người còn lại)	6.000.000	72.000.000	6.000.000	72.000.000
5	Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000

2. Đối với Tổng Giám đốc và người quản lý khác:

STT	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
01	Tổng Giám đốc	25.000.000	300.000.000	25.000.000	300.000.000
02	Phó tổng Giám đốc (4 người)	62.100.000	745.200.000	66.882.954	802.595.455
03	Kế Toán trưởng	20.000.000	240.000.000	20.000.000	240.000.000

Ngoài ra HĐQT quyết định chi thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm, Tổng giám đốc và người quản lý khác nhân dịp Tết Nguyên Đán tháng lương 13 với tổng số tiền 392.883.333 đồng.

Căn cứ tình hình thực hiện chỉ tiêu lợi nhuận năm 2025 đạt 9.554.584.207 đồng vượt kế hoạch 554.584.207 đồng. Tổng giám đốc đề xuất trích quỹ khen thưởng phúc lợi thưởng HĐQT và Ban điều hành 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch số tiền 55.000.000 đồng.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tổng số phiếu biểu quyết tán thành là **8.331.600** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 7. Thông qua tờ trình chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty năm 2026, như sau:

1. Trong trường hợp công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch, thì mức thù lao đối với HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm như sau:

a) Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

- Chủ tịch HĐQT 32.000.000 đồng/tháng

- Trưởng ban kiểm soát 27.000.000 đồng/tháng

b) Đối với thành viên HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm:

-Thành viên HĐQT 6.000.000 đồng/tháng/người

-Thành viên ban kiểm soát 4.000.000 đồng/tháng/người

-Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm 6.000.000 đồng/tháng.

2. Trong trường hợp kết quả doanh thu, lợi nhuận công ty không đạt so với kế hoạch, thì HĐQT quyết định mức thù lao thực tế chỉ trả hàng tháng cho HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm nhưng không vượt quá mức thù lao kế hoạch. Ngoài ra HĐQT được xem xét, quyết định chi thưởng (lương tháng 13) cho HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm nhân dịp Tết nguyên Đán trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2026 có lợi nhuận và đảm bảo HFBC hoàn thành 100% chỉ tiêu cổ tức 2026 được Đại hội đồng cổ đông giao.

3. Trong trường hợp công ty có kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, thì trích thưởng cho HĐQT và Ban Điều hành 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch. Ngoài ra HĐQT được quyết định chi thưởng (lương tháng 13) cho HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm nhưng không vượt quá ba tháng lương hàng tháng.

4. Mức thù lao nói trên được áp dụng kể từ tháng 01 năm 2026 để làm cơ sở chi trả thù lao và đóng các khoản bảo hiểm theo quy định của nhà nước.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tổng số phiếu biểu quyết tán thành là **8.331.600** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 8. Thông qua tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026, với nội dung như sau:



1. Các tiêu chí, hình thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

a) Chọn một tổ chức kiểm toán có uy tín, được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

b) Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, có uy tín về chất lượng kiểm toán; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính trong lĩnh vực ngành xây dựng hạ tầng, giao thông theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam (VAS) và chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS) nói chung và đối với Công ty CP công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh nói riêng.

c) Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh về phạm vi, tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

d) Cung cấp các dịch vụ ưu đãi, miễn phí cho Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh

2. Danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của công ty năm 2026 như sau:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs);

- Công ty TNHH Kiểm toán NVA.

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

3. Thông qua việc giao Hội đồng quản trị căn cứ các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ công ty kiểm toán đối với doanh nghiệp, để lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán nêu trên và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tổng số phiếu biểu quyết tán thành là **8.331.600** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 9. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị thực hiện việc sửa đổi các nội dung cho phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, chỉnh lý tài liệu theo ý kiến góp ý của cổ đông tại Đại hội, đồng thời thực hiện ban hành Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tổng số phiếu biểu quyết tán thành là **7.967.600** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **95,6311%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 10. Thông qua Tờ trình bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031, cụ thể như sau:

1. Đối với thành viên Hội đồng quản trị.

-Số lượng thành viên HĐQT cần bầu: 05 người.

-Nhiệm kỳ thành viên HĐQT: 2026-2031.

-Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (*Theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Điều lệ Công ty*)

2. Đối với thành viên Ban kiểm soát.

-Số lượng thành viên Ban kiểm soát cần bầu: 03 người.

-Nhiệm kỳ thành viên Ban kiểm soát: 2026-2031.

-Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát (*Theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Điều lệ Công ty*)

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tổng số phiếu biểu quyết tán thành là **8.331.600** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 11. Thông qua Quy chế tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2026-2031.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tổng số phiếu biểu quyết tán thành là **8.331.600** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 12. Đại hội thống nhất thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết đối với các báo cáo, tờ trình gồm:

- Báo cáo công tác quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch, chương trình công tác năm 2026.

- Báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và chương trình, kế hoạch công tác năm 2026.

- Báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và chương trình công tác năm 2026.

- Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.

- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2025 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026.

- Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm; Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2025.



